

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục sửa chữa cơ sở vật chất các công trình trường học năm 2024 của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 34/TTr- STC ngày 26/01/2024 và đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 120/TTr-SGDĐT ngày 11/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục sửa chữa cơ sở vật chất các công trình trường học năm 2024 của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Về danh mục sửa chữa cơ sở vật chất các công trình trường học: gồm 28 công trình của các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Về kinh phí đầu tư:

Tổng kinh phí đầu tư dự kiến : 34.100 triệu đồng;

(Chi tiết về danh mục, hiện trạng, nhu cầu, kinh phí sửa chữa theo Phụ lục đính kèm)

3. Nguồn kinh phí:

Kinh phí chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2024-2025.

4. Chủ đầu tư: Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Định.

5. Thời gian thực hiện: Năm 2024-2025.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K9.

**DANH MỤC, HIỆN TRẠNG VÀ NỘI DUNG SỬA CHỮA CƠ SỞ VẬT CHẤT CÁC CÔNG TRÌNH TRƯỜNG HỌC
CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢN LÝ NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2024 của UBND tỉnh)

STT	Tên đơn vị/Hạng mục CSVC cần sửa chữa	Hiện trạng cơ sở vật chất cần sửa chữa	Năm đưa vào sử dụng	Năm sửa chữa gần nhất	Nội dung sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024	Dự kiến TMBT (triệu đồng)	Ghi chú
1	Trường THPT An Lão, huyện An Lão					1.100	
1.1	Nhà hiệu bộ	Tường bị thấm ố, đóng rong; Hệ thống điện, quạt bị hư hỏng.	2012		Sửa chữa Nhà hiệu bộ: Sơn lại toàn bộ Nhà hiệu bộ; Sửa chữa hệ thống điện, quạt.	1.100	
1.2	Tường rào, cổng ngõ	Tường rào, cổng ngõ bị răn nứt, hư hỏng; tường rào bị rong rêu (mặt trước và 02 bên)	1991		Sửa chữa tường rào, cổng ngõ: Sửa chữa, sơn lại toàn bộ tường rào mặt trước + cổng ngõ và tường rào bên hông (02 bên).		
2	Trường THPT Võ Giur, huyện Hoài An					1.100	
2.1	Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng	Mái bị thấm, dột; Hệ thống điện bị hư hỏng; Nhiều vị trí trên tường bị thấm, rêu mốc, bong tróc; Hệ thống chống sét bị hư hỏng; Cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng; Hệ thống thoát nước mái bị hỏng; Nền gạch hoa xi măng tầng 1 bị sụt lún.	2001	2016	Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng: Sửa chữa mái, chống thấm sê nô; Sửa chữa hệ thống điện, quạt, chống sét; Sửa chữa hệ thống cửa; Sơn lại toàn nhà; Sửa chữa các vị trí tường, trần bị răn nứt, bong tróc; Sửa chữa nền gạch tầng 1.	1.100	
2.2	Sân bê tông, lối đi	Bê tông sân trường bị thấp, trũng, gây ngập úng; Hệ thống thoát nước sân trường bị hư hỏng; Bồn hoa bị nứt bể gây mất mỹ quan sân trường.	2001		Sửa chữa sân bê tông, lối đi: Sửa chữa sân bê tông, lối đi; Sửa chữa hệ thống mương thoát nước và bồn hoa.		
3	Trường THPT Trần Quang Diệu, huyện Hoài An					1.100	
3.1	Nhà lớp học 02 tầng 10 phòng	Mái bị thấm, dột; Hệ thống điện bị hư hỏng; Nhiều vị trí trên tường bị thấm, rêu mốc, bong tróc; Hệ thống chống sét bị hư hỏng; Cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng; Hệ thống thoát nước mái bị hỏng.	2015		Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng 10 phòng: Sửa chữa mái, chống thấm sê nô; Sửa chữa hệ thống điện; Sửa chữa hệ thống cửa; Sửa chữa hệ thống chống sét; Sơn lại toàn nhà.	1.100	
3.2	Tường rào, cổng ngõ	Tường rào phía Tây Nam bị hư hỏng, xuống cấp; Cổng ngõ bị bong lớp gạch ốp, bị thấp gây khó khăn khi ra vào.	2010		Sửa chữa Tường rào, cổng ngõ: Sửa chữa tường rào phía Tây Nam; Sửa chữa cổng ngõ, sơn lại toàn bộ cổng.		
4	Trường THPT Hoài An, huyện Hoài An					1.100	

STT	Tên đơn vị/Hạng mục CSVC cần sửa chữa	Hiện trạng cơ sở vật chất cần sửa chữa	Năm đưa vào sử dụng	Năm sửa chữa gần nhất	Nội dung sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024	Dự kiến TMBT (triệu đồng)	Ghi chú
4.1	Nhà lớp học 02 tầng 05 phòng	Mái bị võng, thấm, dột; Hệ thống điện, chống sét bị hư hỏng; Nhiều vị trí trên tường bị thấm ố, rêu mốc, bong tróc; Cửa đi, cửa sổ bị hư hỏng; Hệ thống thoát nước mái bị hỏng.	2012		Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng 05 phòng: Sửa chữa mái, chống thấm sê nô; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét; Sửa chữa hệ thống cửa; Sửa chữa hệ thống chống sét; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.100	
4.2	Tường rào, cổng ngõ	Một đoạn tường rào mặt trước bị hư hỏng, bị thấp; Tường rào, cổng ngõ mặt trước bị rong rêu, thấm ố. Tường rào phía Nam kết cấu trụ thép, kèm gai bị hư hỏng, ri sét gây khó khăn trong công tác bảo vệ tài sản.	2012		Sửa chữa Tường rào, cổng ngõ: Sửa chữa nâng cao đoạn tường rào bị thấp; Chà, sơn lại toàn bộ tường rào, cổng ngõ mặt trước; Sửa chữa tường rào phía Nam.		
5	Trường THPT Nguyễn Du, thị xã Hoài Nhơn					1.100	
5.1	Nhà lớp học 02 tầng 10 phòng	Mái bị thấm, sê nô bị thấm; Hệ thống điện bị hư hỏng; Hệ thống cửa bị hư hỏng; Hệ thống chống sét bị hư hỏng; Một số vị trí trên tường, lam bị bong tróc; Bó via bị hư hỏng.	2010		Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng 10 phòng: Sửa chữa chống thấm mái, sê nô; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét; Sửa chữa hệ thống cửa; Trám và các vị trí tường, lam, bó via bị hư hỏng; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.100	
6	Trường THPT chuyên Chu Văn An, thị xã Hoài Nhơn					1.100	
6.1	Nhà ký túc xá 05 tầng	Khu vệ sinh bị thấm gây thấm tường, sàn các tầng; Một số thiết bị điện, PCCC bị hỏng; Một số cửa đi, cửa sổ tầng 1 bị mối mọt, hư hỏng; Một số vị trí tường bị bong tróc sơn.	2020		Sửa chữa Nhà ký túc xá 05 tầng: Chống thấm sê nô; Sửa chữa, xử lý chống thấm các khu vệ sinh; Chống thấm các vị trí tường, trần; Sửa chữa các thiết bị điện, PCCC; Sửa chữa hệ thống cửa tầng 1; Chà, sơn lại các vị trí tường bị bong tróc, thấm ố.	1.100	
7	Trường THPT Phan Bội Châu, thị xã Hoài Nhơn (cơ sở mới)					550	
7.1	Hành lang cầu nối	Hành lang cầu nối bị thấm ố, rêu mốc; Sàn gạch bị bong tróc, lan can bị thấp.	2010		Sửa chữa hành lang cầu nối: Lát lại nền gạch, chống thấm; Nâng cao lan can và sơn lại hành lang (Hành lang nối Nhà hiệu bộ và Nhà bộ môn). Sửa chữa nền phía trên hành lang, chống thấm (Hành lang nối Nhà lớp học 22 phòng và Nhà bộ môn, Nhà hội trường).	550	

STT	Tên đơn vị/Hạng mục CSVC cần sửa chữa	Hiện trạng cơ sở vật chất cần sửa chữa	Năm đưa vào sử dụng	Năm sửa chữa gần nhất	Nội dung sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024	Dự kiến TMBT (triệu đồng)	Ghi chú
7.2	Sân trường, lối đi	Sân trường bị ghò ghề, thấp trũng, một số gạch Block bị hư hỏng.	2010		Sửa chữa Sân trường, lối đi: Tháo dỡ gạch Block cũ và lát lại; Sửa chữa các vị trí bị ghò ghề, thấm trũng và lát lại gạch Block sân (Khu vực giữa Nhà lớp học và Nhà hiệu bộ).		
8	Trường THPT số 2 Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ					1.100	
8.1	Tường rào phía Đông	Bị sập do mưa bão năm 2019 gây khó khăn trong công tác bảo vệ tài sản.	2006		Sửa chữa tường rào phía Đông để đảm bảo công tác bảo vệ.	1.100	
8.2	Tường rào phía Nam	Một số đoạn tường rào bị xuống cấp, một số đoạn tiếp giáp với nhà dân bị thấp gây khó khăn trong công tác bảo vệ.	2006		Sửa chữa tường rào phía Nam: Gia cố, nâng cao tường rào.		
9	Trường THPT Mỹ Thọ, huyện Phù Mỹ					1.400	
9.1	Nhà lớp học + bộ môn 03 tầng	Mái bị hư hỏng gây thấm, sê nô bị thấm; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Một số cửa bị hư hỏng; Một số vị trí nền bị bong tróc gạch; Một số thiết bị điện bị hư hỏng; Hệ thống chống sét bị hư hỏng; Hệ thống lam che nắng bị hư hỏng; Nhà vệ sinh bị hư hỏng; Hệ thống cấp thoát nước phòng bộ môn bị hư hỏng.	2017		Sửa chữa Nhà lớp học + bộ môn 03 tầng: Sửa chữa mái, chống thấm sê nô; Sửa chữa nền gạch; Sửa chữa hệ thống cửa, lam che nắng; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét; Sửa chữa Nhà vệ sinh; Sửa chữa hệ thống cấp thoát nước các phòng bộ môn; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.400	
9.2	Nhà vệ sinh học sinh	Mái tôn bị thấp, rỉ sét; Hệ thống điện, nước bị hư hỏng; Nền gạch bị bong tróc; Hệ thống cửa bị hư hỏng; Tường bị bong tróc, thấm ố.	2013		Sửa chữa Nhà vệ sinh học sinh: Sửa chữa, nâng cao mái tôn; Sửa chữa hệ thống điện, nước; Sửa chữa nền gạch; Sửa chữa hệ thống cửa; Chà, sơn lại toàn nhà.		
10	Trường THPT số 1 Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ					1.100	
10.1	Nhà học chức năng (02 phòng)	Mái bị hư hỏng, thấm, dột; Tường, cột bị rạn nứt, thấm ố; Trần tôn bị hư hỏng; Hệ thống cửa bị hư hỏng; Hệ thống điện bị hư hỏng; Nền gạch hoa xi măng tầng 2 bị bong tróc; Lan can hành lang, cầu thang bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc.	1993		Sửa chữa Nhà học chức năng (02 phòng): Sửa chữa mái, chống thấm; Sửa chữa trần; Sửa chữa nền tầng 2; Sửa chữa hệ thống điện, hệ thống cửa; Sửa chữa lan can hành lang, cầu thang; Đục, xử lý các vết nứt tường, cột, dầm; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.100	
10.2	Hệ thống thoát nước	Hệ thống thoát nước phía sau trường bị hư hỏng.	2015		Sửa chữa hệ thống mương thoát nước phía sau trường.		
10.3	Nhà vệ sinh giáo viên nam	Nhà vệ sinh giáo viên nam xây dựng tạm, bị hư hỏng.	1992	2008	Sửa chữa Nhà vệ sinh giáo viên nam		

STT	Tên đơn vị/Hạng mục CSVC cần sửa chữa	Hiện trạng cơ sở vật chất cần sửa chữa	Năm đưa vào sử dụng	Năm sửa chữa gần nhất	Nội dung sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024	Dự kiến TMBT (triệu đồng)	Ghi chú
10.4	Sân TDTT	Sân TDTT bị trũng, gây ngập nước.	1992		Sửa chữa sân TDTT: Sửa chữa các vị trí sân TDTT bị trũng, ngập nước.		
11	Trường THPT số 2 Phù Cát, huyện Phù Cát					1.100	
11.1	Tường rào 02 bên và mặt sau	Hiện tại một số đoạn tường rào 02 bên bị đổ sập do mưa lũ; Tường rào mặt sau bị xuống cấp, nứt tường và bong tróc lớp vữa, chông sắt bị hư hỏng.	1998		Sửa chữa Tường rào 02 bên: Gia cố, sửa chữa các đoạn tường rào bị sụp đổ, sửa chữa các đoạn còn lại. Sửa chữa tường rào mặt sau: Trám vá các vết nứt tường, gia cố đỉnh tường rào và chà sơn lại toàn bộ tường rào.	1.100	
12	Trường THPT Nguyễn Hồng Đạo, huyện Phù Cát					1.100	
12.1	Tường rào xung quanh trường	Một số đoạn Tường rào lưới B40 hiện đã bị rỉ sét, hư hỏng.	2009		Sửa chữa tường rào xung quanh trường: Gia cố các trụ tường rào (tận dụng lại móng đá), xây bổ sung tường gạch phía trên.	1.100	
12.2	Nhà vệ sinh học sinh phía Tây	Một số thiết bị vệ sinh bị hư hỏng, còn thiếu các chậu tiểu; Nền hè bị hư hỏng; Các thiết bị điện bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, bong tróc.	2009	2018	Sửa chữa Nhà vệ sinh học sinh phía Tây: Sửa chữa, bổ sung các thiết bị vệ sinh; Sửa chữa hệ thống điện; Sửa chữa bó hè; Chà, sơn lại toàn nhà.		
12.3	Nhà vệ sinh học sinh phía Đông	Một số thiết bị vệ sinh bị hư hỏng; Nền gạch bị bong tróc; hệ thống điện bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, bong tróc.	2010		Sửa chữa Nhà vệ sinh học sinh phía Đông: Sửa chữa các thiết bị vệ sinh; Sửa chữa nền gạch; Sửa chữa cửa, hệ thống điện; Chà, sơn lại toàn nhà.		
13	Trường THPT số 1 Phù Cát, huyện Phù Cát					1.100	
13.1	Nhà lớp học bộ môn	Mái bị thấm, dột; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Hệ thống cửa bị hư hỏng; Hệ thống điện, chống sét bị hư hỏng; Hệ thống thoát nước bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Nền một số vị trí bị bong tróc.	2007		Sửa chữa Nhà lớp học bộ môn: Sửa chữa, chống thấm mái; Sửa chữa các vị trí nền gạch bị bong tróc; Sửa chữa hệ thống cửa; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét; Trám vá, chà sơn lại toàn nhà.	1.100	
14	Trường THPT Nguyễn Đình Chiểu, thị xã An Nhơn					900	

STT	Tên đơn vị/Hạng mục CSVC cần sửa chữa	Hiện trạng cơ sở vật chất cần sửa chữa	Năm đưa vào sử dụng	Năm sửa chữa gần nhất	Nội dung sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024	Dự kiến TMBT (triệu đồng)	Ghi chú
14.1	Nhà lớp học 03 tầng 12 phòng	Hệ thống cửa gỗ mặt sau bị mối mọt, hư hỏng; Nền gạch hoa xi măng tầng 2, tầng 3 bị bong tróc; Lan can sắt hành lang bị rỉ sét, hư hỏng <i>(Các nội dung này chưa được sửa chữa năm 2020)</i> .	2003	2020	Sửa chữa Nhà lớp học 03 tầng 12 phòng: Sửa chữa hệ thống cửa sổ mặt sau; Sửa chữa nền gạch tầng 2, tầng 3; Sửa chữa lan can hành lang; Sơn lại tường mặt sau do quá trình tháo dỡ, sửa chữa cửa mặt sau.	900	
15	Trường PTDTNT THCS&THPT Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh					2.200	
15.1	Nhà lớp học bộ môn	Mái bị thấm, dột; Nền bị bong tróc; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái bị hư hỏng; Hệ thống cửa gỗ bị hư hỏng; Lan can hành lang, cầu thang bị thấp.	2012		Sửa chữa Nhà lớp học bộ môn: Sửa chữa, chống thấm mái; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái; Sửa chữa cửa; Sửa chữa nền gạch; Nâng cao lan can hành lang, cầu thang; Chà, sơn lại toàn nhà.	2.200	
15.2	Nhà ở học sinh 10 phòng 02 tầng	Mái bị thấm, dột; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái bị hư hỏng; Cửa gỗ bị hư hỏng; Lan can hành lang, cầu thang bị thấp.	2010		Sửa chữa Nhà lớp học bộ môn: Sửa chữa, chống thấm mái; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái; Sửa chữa cửa; Nâng cao lan can hành lang, cầu thang; Chà, sơn lại toàn nhà.		
15.3	Tường rào mặt sau	Hiện tại tường rào được rào tạm bằng trụ bê tông, lưới B40; Mương thoát nước bị hư hỏng.	2010		Sửa chữa tường rào phía sau và hệ thống mương thoát nước (Tường rào và mương thoát nước nằm trong khuôn viên khu đất của trường).		
16	Trường THPT Võ Lai, huyện Tây Sơn					900	
16.1	Nhà hiệu bộ 01 tầng	Mái bị thấm, dột; Tường bị bong tróc; Nhà vệ sinh bị hư hỏng; Hệ thống điện bị hư hỏng; Trần bị hư hỏng; Cửa bị hư hỏng, bong tróc sơn.	2004	2016	Sửa chữa Nhà hiệu bộ 01 tầng: Sửa chữa, chống thấm mái; Sửa chữa hệ thống điện; Sửa chữa Nhà vệ sinh; Sửa chữa trần; Sơn sửa cửa; Chà, sơn lại toàn nhà.	900	
16.2	Nhà hiệu bộ 02 tầng	Mái bị thấm; Nền bị bong tróc; Hệ thống điện bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Hệ thống cửa bị hư hỏng.	2007		Sửa chữa Nhà hiệu bộ 02 tầng: Sửa chữa, chống thấm mái; Sửa chữa nền gạch (trừ phòng tin học); Sửa chữa hệ thống điện; Sơn sửa cửa; Chà, sơn lại toàn nhà.		
17	Trường THPT Quang Trung, huyện Tây Sơn					1.100	

STT	Tên đơn vị/Hạng mục CSVC cần sửa chữa	Hiện trạng cơ sở vật chất cần sửa chữa	Năm đưa vào sử dụng	Năm sửa chữa gần nhất	Nội dung sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024	Dự kiến TMBT (triệu đồng)	Ghi chú
17.1	Nhà lớp học bộ môn	Tường bị thấm ố, rêu mốc; Hệ thống điện, chống sét bị hư hỏng; Cửa bị hư hỏng; Mái bị thấm; Hệ thống cấp thoát nước bị hư hỏng	2015		Sửa chữa Nhà lớp học bộ môn: Sửa chữa, chống thấm mái; Sơn sửa cửa; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét, hệ thống cấp thoát nước; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.100	
17.2	Nhà thí nghiệm thực hành	Mái bị thấm, dột; Tường bị bong tróc; Cửa bị hư hỏng; Hệ thống điện, chống sét bị hỏng;	2006		Sửa chữa Nhà thí nghiệm thực hành: Sửa chữa, chống thấm mái; Sơn sửa cửa; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét; Chà, sơn lại toàn nhà.		
18	Trường THPT Tây Sơn, huyện Tây Sơn					1.100	
18.1	Nhà lớp học 02 tầng 12 phòng	Mái, sê nô bị thấm; Hệ thống lam treo mặt trước bị hư hỏng; Sảnh bị thấm; Trần hành lang bị bong tróc, thấm; Trần gỗ bị bong tróc; Lan can hành lang, cầu thang bị bong tróc; Hệ thống điện, hệ thống thoát nước mái bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, bong tróc; Bó vi bị hư hỏng; Cửa bị bong tróc.	1999	2016	Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng 12 phòng: Sửa chữa, chống thấm mái, sảnh; Sửa chữa trần; Sửa chữa hệ thống điện; Sửa chữa hệ thống lam treo mặt trước và hệ thống thoát nước mái; Sơn sửa cửa; Sơn sửa trần gỗ; Sửa chữa bó via xung quanh; Đục, xử lý các vết nứt, thấm và sơn lại toàn nhà.	1.100	
19	Trường THPT số 2 Tuy Phước, huyện Tuy Phước					1.000	
19.1	Nhà lớp học bộ môn	Mái bị võng, sê nô bị thấm; Hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái bị hư hỏng; Hệ thống cửa bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Lan can hành lang bị thấp.	2010		Sửa chữa Nhà lớp học bộ môn: Sửa chữa, chống thấm mái, sê nô; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái; Sửa chữa hệ thống cửa; Nâng cao lan can hành lang; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.000	
20	Trường THPT số 3 Tuy Phước, huyện Tuy Phước					1.400	
20.1	Nhà lớp học + bộ môn 03 tầng	Mái, sê nô, sảnh bị thấm; Hệ thống điện, chống sét bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, bong tróc; Một số vị trí nền gạch bị bong tróc; Một số cửa bị hư hỏng.	2016		Sửa chữa Nhà lớp học + bộ môn 03 tầng: Sửa chữa, chống thấm mái, sảnh; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét; Sửa chữa một số cửa bị hư hỏng; Sửa chữa một số vị trí nền gạch; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.400	
21	Trường THPT số 1 Tuy Phước, huyện Tuy Phước					1.700	

STT	Tên đơn vị/Hạng mục CSVC cần sửa chữa	Hiện trạng cơ sở vật chất cần sửa chữa	Năm đưa vào sử dụng	Năm sửa chữa gần nhất	Nội dung sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024	Dự kiến TMBT (triệu đồng)	Ghi chú
21.1	Nhà lớp học bộ môn	Mái bị thấm, sê nô bị thấm; Hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái bị hư hỏng; Một số cửa bị hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Lan can hành lang bị thấp.	2012		Sửa chữa Nhà lớp học bộ môn: Sửa chữa, chống thấm mái, sê nô; Sửa chữa cửa; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái; Nâng cao lan can hành lang; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.700	
21.2	Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng	Mái bị thấm, sê nô bị thấm; Hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái bị hư hỏng; Hệ thống cửa bị hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Lan can hành lang bị thấp.	2010		Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng 08 phòng: Sửa chữa, chống thấm mái, sê nô; Sửa chữa cửa; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái; Nâng cao lan can hành lang; Chà sơn lại toàn nhà...		
21.3	Hành lang cầu nối	Bị thấp so với quy định.	2010		Sửa chữa, nâng cao lan can hành lang.		
22	Trường THPT Xuân Diệu, huyện Tuy Phước					1.700	
22.1	Nhà lớp học 02 tầng 12 phòng (02 dãy)	Mái, sê nô bị thấm; Hệ thống điện bị hư hỏng; Nền gạch bị bong tróc, hư hỏng (trừ hành lang tầng 1, dãy A); Lan can hành lang bị thấp; Ống thoát nước mái bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc; Cửa bị bong tróc, hư hỏng.	1996	2016	Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng 12 phòng (02 dãy): Sửa chữa, chống thấm mái; Sửa chữa hệ thống điện, ống thoát nước mái; Sửa chữa nền gạch (trừ hành lang tầng 1 dãy A); Sơn sửa hệ thống cửa; Nâng cao lan can hành lang; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.700	
23	Trường THPT Vân Canh, huyện Vân Canh					1.100	
23.1	Nhà lớp học 02 tầng 06 phòng	Mái bị thấm, dột; Hệ thống điện, hệ thống chống sét, ống thoát nước mái bị hư hỏng; Hệ thống cửa gỗ bị mối mọt, hư hỏng; Tường bị bong tróc, thấm ố.	2008		Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng 06 phòng: Sửa chữa, chống thấm mái; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái; Sửa chữa cửa; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.100	
23.2	Nhà công vụ giáo viên 05 phòng	Mái bị hư hỏng, thấm, dột; Trần tôn bị hư hỏng; Hệ thống điện bị hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc.	2010		Sửa chữa Nhà công vụ giáo viên 05 phòng: Sửa chữa mái, sửa chữa trần tôn; Sửa chữa hệ thống điện; Chà, sơn lại toàn nhà.		
24	Trường PTDTNT THPT Bình Định					1.100	
24.1	Nhà lớp học 03 tầng 06 phòng	Mái bị thấm, dột; Hệ thống điện bị hư hỏng; Nền gạch hoa xi măng bị bong tróc; Tường bị thấm ố, rêu mốc.	1994	2009	Sửa chữa Nhà lớp học (02 dãy): Sửa chữa mái, chống thấm sê nô; Sửa chữa nền gạch; Sửa chữa hệ thống điện; Chà, sơn lại toàn nhà.	1.100	
24.2	Nhà lớp học 03 tầng 09 phòng	Nền gạch bị bong tróc; Tường bị thấm ố, bong tróc, rêu mốc; Hệ thống điện, ống thoát nước mái bị hư hỏng (Năm 2023 chỉ sửa chữa phần mái).	1994	2023	Sửa chữa nền; Sửa chữa hệ thống điện; Đục, trám vữa và sơn lại toàn nhà.		
25	Trường Quốc học Quy Nhơn					900	

STT	Tên đơn vị/Hạng mục CSVC cần sửa chữa	Hiện trạng cơ sở vật chất cần sửa chữa	Năm đưa vào sử dụng	Năm sửa chữa gần nhất	Nội dung sửa chữa cơ sở vật chất năm 2024	Dự kiến TMBT (triệu đồng)	Ghi chú
25.1	Tường rào mặt trước và 02 bên	Tường rào bị bong tróc, rong rêu; các song sắt bị rỉ sét.	2015		Sửa chữa Tường rào mặt trước và 02 bên: Chà, sơn sửa lại toàn bộ tường rào.	900	
25.2	Nhà vệ sinh học sinh	Hiện vẫn còn sử dụng tốt, chưa cần sửa chữa	2016	2019	-		
25.3	Sân trường phía sau	Hiện bị thấp trũng, đọng nước.	2010		Sửa chữa sân trường phía sau trường tránh đọng nước.		
26	Trường THPT Trần Cao Vân, thành phố Quy Nhơn					1.400	
26.1	Nhà lớp học 03 tầng	Mái, sê nô bị thấm; Hệ thống lam bị hư hỏng; Cửa bị bong tróc; Một số thiết bị điện bị hư hỏng; Ống thoát nước mái bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, bong tróc.	1961	2016	Sửa chữa Nhà lớp học 03 tầng: Sửa chữa, chống thấm mái, sê nô; Sửa chữa hệ thống lam; Sơn sửa cửa; Sửa chữa hệ thống điện, hệ thống thoát nước mái; Trám vữa, chà sơn lại toàn nhà.	1.400	
27	Trường THPT Trưng Vương, thành phố Quy Nhơn					1.000	
27.1	Nhà lớp học 02 tầng 06 phòng	Mái Fibro xi măng bị hư hỏng; Sê nô bị thấm; Hệ thống cửa bị hư hỏng; Hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, bong tróc.	1957	2016	Sửa chữa Nhà lớp học 02 tầng 06 phòng: Sửa chữa, chống thấm mái; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét, ống thoát nước mái; Sửa chữa hệ thống cửa; Trám vữa, chà sơn lại toàn nhà.	1.000	
28	Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn					2.550	
28.1	Nhà ký túc xá 05 tầng	Mái bị thấm ố, rêu mốc; Các khu vệ sinh bị hư hỏng, bị thấm; Hệ thống điện, chống sét bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc.	2014	2020	Sửa chữa Nhà ký túc xá 05 tầng: Sửa chữa mái, chống thấm; Sửa chữa, chống thấm các khu vệ sinh; Sửa chữa hệ thống điện, chống sét; Trám vữa, chà sơn lại toàn nhà.	2.550	
28.2	Nhà lớp học bộ môn	Mái, sê nô bị thấm; Hệ thống cửa gỗ bị mối mọt, hư hỏng; Một số thiết bị điện bị hư hỏng; Tường bị thấm ố, rêu mốc.	2016		Sửa chữa Nhà lớp học bộ môn: Sửa chữa, chống thấm mái; Sửa chữa hệ thống cửa; Sửa chữa hệ thống điện; Chà, sơn lại toàn nhà.		
TỔNG CỘNG = 1 + 2 + ... + 28						34.100	